

## Điểm mua thích hợp

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,448 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VNM (+0.5%) ảnh hưởng tích cực lên chỉ số trong khi HPG (-0.1%), MBB (-0.3%), TCB (-0.6%), và VPB (-1.0%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tăng cao. Giá trị mua ròng ở mức 260 tỷ đồng, tập trung chủ yếu trên SSI, HPG, và HDB.

### Đồ thị VN30 Future: Vùng bán

VN30F2108 không thay đổi đáng kể khi tiếp cận vùng kháng cự ngắn hạn (1,450 điểm). Vùng 1,400 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn. Tuy nhiên, xu hướng giảm ngắn hạn đã hình thành khi MA20 di chuyển hướng xuống (Đồ thị ngày) và breakout chỉ có thể xác nhận cho sự tiếp tục của giai đoạn phục hồi. Trong trường hợp này, VN30F2108 được kì vọng bước vào giai đoạn tích lũy để cân bằng lượng cung cầu. Ngoài ra, độ biến động gia tăng khi mẫu nền thân hẹp xuất hiện trên đồ thị ngày. Đáng chú ý, nếu xu hướng tăng được tiếp tục, ngưỡng 1,420 điểm sẽ được giữ vững.

### Chiến lược đầu tư

Mua VN30F2108 tại vùng 1,420 điểm, mục tiêu tại 1,500 điểm và dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,415 điểm (Đồ thị giờ).

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,448.2	0.1					
VN30F2108	1,447.9	0.2	215,991	42,747	1,448	19/08/2021	19
VN30F2109	1,448.4	0.3	228	421	1,448	16/09/2021	47
VN30F2112	1,443.0	0.5	52	240	1,414	16/12/2021	138
VN30F2203	1,448.0	0.5	7	49	1,416	17/03/2022	229

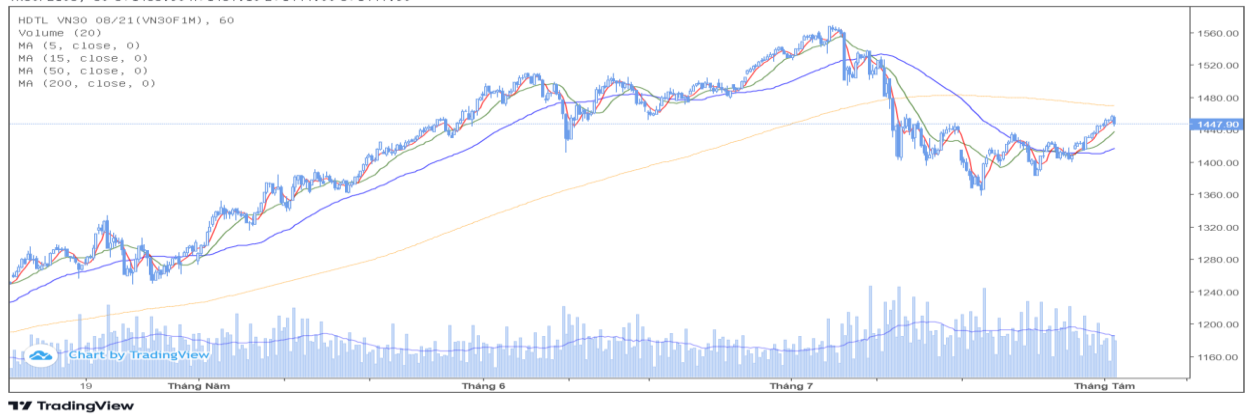
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

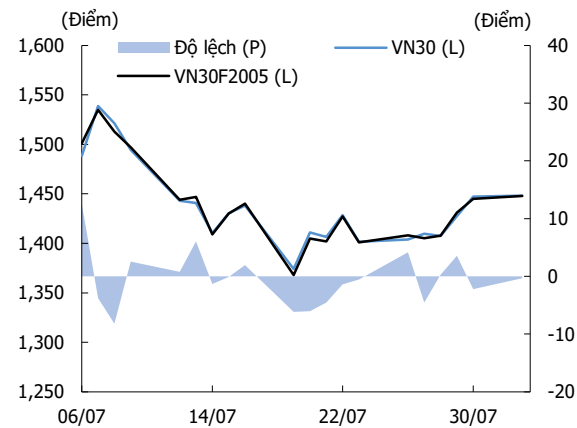
dang.lh@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**

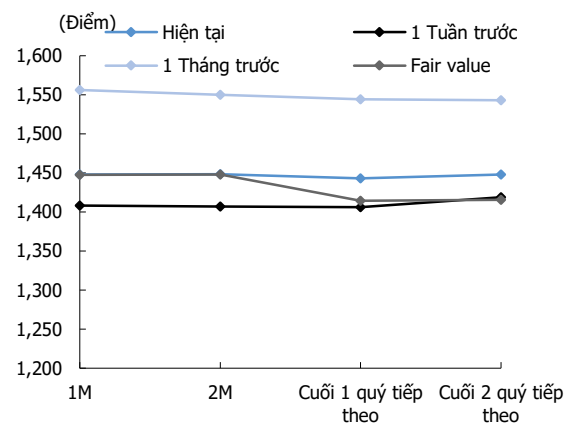
Published on TradingView.com, August 03, 2021 08:16:28 +07  
 VN30F2108, 60 O:1455.90 H:1457.10 L:1444.00 C:1447.90



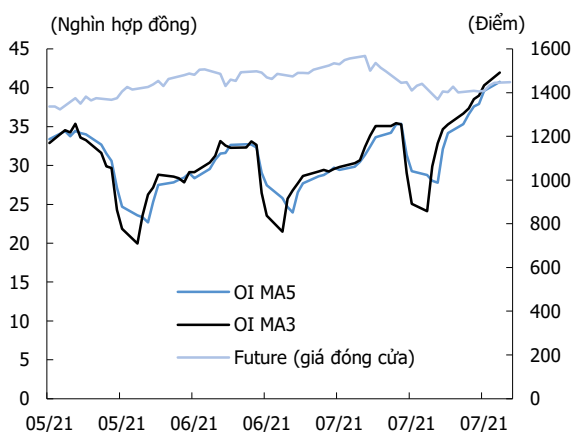
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

**Hình 2. Basis spread**

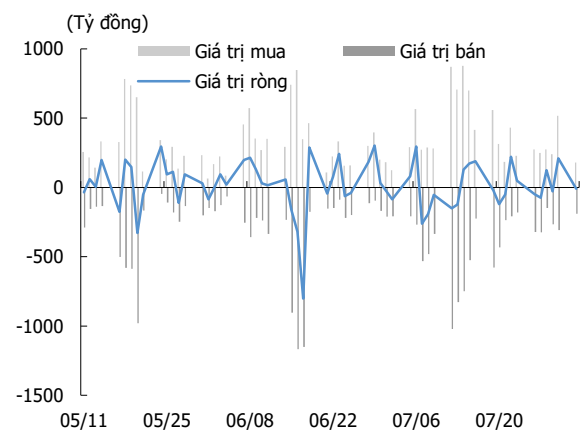
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Open interest**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	171,137	0.58	42,550	3.5	17.2	2.10	3,909	16.7	50,600	36,300
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	38,823	0.33	52,300	2.3	20.5	1.90	1,117	26.8	71,200	40,400
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	162,194	2.74	33,750	(1.9)	9.1	1.78	21,841	24.5	42,535	16,387
FPT	CTCP FPT	CNTT	86,754	5.87	95,600	1.7	22.6	5.17	3,059	49.0	96,600	38,696
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	178,954	0.76	93,500	4.4	22.9	3.83	921	2.8	98,000	65,200
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	54,507	3.22	34,200	1.5	11.1	2.22	5,522	17.9	37,900	14,394
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	211,346	9.82	47,250	(0.1)	11.6	3.20	32,775	26.7	56,300	16,074
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	25,110	1.27	40,300	(1.0)	20.7	2.97	4,053	30.8	41,400	20,000
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	108,816	5.52	28,800	(0.3)	10.4	2.04	29,190	21.8	32,926	10,020
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	160,789	4.76	136,200	1.6	106.3	9.89	1,809	33.3	138,000	50,500
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	80,755	4.44	169,900	3.5	18.8	4.67	937	49.0	179,900	73,500
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	154,139	4.56	104,600	0.6	33.9	4.83	2,851	9.7	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	45,562	1.54	93,600	1.2	32.3	8.17	3,956	3.7	97,500	18,141
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	64,056	0.70	51,500	0.4	17.7	2.73	2,732	17.3	59,600	42,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,736	1.47	95,600	(0.2)	16.4	3.80	549	49.0	109,100	51,600
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	25,175	0.43	10,750	0.5	10.4	0.87	10,889	3.0	15,200	9,130
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,689	0.63	54,000	(1.8)	8.1	1.36	684	49.0	61,000	32,400
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,664	0.35	18,900	1.9	16.7	1.47	3,277	8.9	25,300	13,100
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	36,020	1.82	55,000	0.7	19.5	3.18	14,601	48.2	59,000	13,500
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	52,847	4.24	29,300	(2.0)	15.2	1.74	35,364	14.1	33,900	10,050
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	178,049	9.78	50,800	(0.6)	11.0	2.14	20,557	22.5	58,600	18,150
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,505	0.34	18,800	(1.8)	7.3	1.30	5,638	13.2	27,400	17,600
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	36,919	1.80	34,450	(1.6)	8.2	1.82	5,842	30.0	40,900	16,860
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	359,761	3.34	97,000	(1.0)	17.0	3.56	2,041	23.6	117,200	76,000
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	355,596	4.53	108,100	(0.2)	10.9	3.71	4,166	23.3	120,400	74,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	363,611	5.56	107,500	0.3	49.4	4.51	2,061	15.2	145,900	84,800
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	62,556	2.64	115,500	2.2	30.1	4.14	568	18.3	138,500	94,500
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	180,781	7.64	86,500	0.5	18.9	5.72	3,601	55.2	117,200	84,000
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	148,267	8.15	60,400	(1.0)	12.0	2.47	27,649	15.4	73,300	20,100
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	62,489	1.27	27,500	(0.5)	23.4	2.08	5,538	30.6	38,300	25,050

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.